

Số: **07**/2018/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày **12** tháng 7 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức học phí năm học 2018 - 2019  
đối với các trường công lập (giáo dục mầm non, phổ thông  
và giáo dục thường xuyên) trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11/5/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 69/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động,*

*Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 19/6/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2018 - 2019 đối với các trường công lập (giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên) trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.*

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức học phí năm học 2018 - 2019 đối với các trường công lập (giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên) trên địa bàn thành phố Hải Phòng; cụ thể:

*Đơn vị: đồng/học sinh/tháng*

Cấp học	Thành thị	Nông thôn	Miền núi, hải đảo
1. Mầm non			
- Nhà trẻ	203.000	92.000	62.000
- Mẫu giáo	203.000	85.000	62.000
2. Trung học cơ sở	92.000	62.000	62.000
3. Trung học phổ thông	125.000	77.000	62.000
4. Giáo dục thường xuyên			
- Bổ túc Trung học cơ sở	92.000	62.000	62.000
- Bổ túc Trung học phổ thông	125.000	77.000	62.000

Chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, quản lý, sử dụng học phí thực hiện theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021; Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện tổ chức thu, quản lý, sử dụng học phí; theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu, chi học phí của các cơ sở giáo dục.

Các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện tổ chức thu, quản lý, sử dụng học phí theo đúng quy định, đúng mục đích, phục vụ có hiệu quả các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện thành quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

2. Thường trực HĐND thành phố, các Ban của HĐND thành phố, Tổ đại biểu HĐND thành phố và đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Hải Phòng khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 11/7/2018 và có hiệu lực từ ngày 01/8/2018./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban TVQH, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH)
- Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục - Đào tạo;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT TU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn đại biểu Quốc hội HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP khóa XV;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH HP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các Quận ủy, Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP HĐND TP;
- Báo HP, Đài PT&TH HP;
- Công báo TP, Công TTĐT TP (đề đăng);
- Các CV VP HĐND TP;
- Lưu: VT, Hồ sơ kỳ họp.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Thành**